TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 127/2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 01 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2018/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Lệ T**, sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh **Hà Hữu N**, sinh năm 1983.

Đều địa chỉ: Phố H S, thị trấn T S, huyện M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Lệ T và anh Hà Hữu N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị T và anh N đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Hà Hoàng Thục A, sinh ngày 25/12/2009 và cháu Hà Hoàng Nhật M, sinh ngày 30/7/2012. Ly hôn chị T và anh N thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng

con chung như sau: Giao cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Hoàng Nhật M. Giao cho anh N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Hoàng Thục A kể từ tháng 9 năm 2018 đến khi cháu M, cháu A thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung; nợ chung và công sức đóng góp:* Chị T và anh N đều xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Hoàng Lệ T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị T được khấu trừ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trong tổng số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0001470 ngày 11/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xã Hương Nộn, huyện Tam Nông;*
- *Lưu HSVA.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Bích Thủy